

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 11 tháng 10 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 30/2019/TLST- DS ngày 07 tháng 3 năm 2019.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ngân hàng thương mại cổ phần T.

Địa chỉ trụ sở: 108, đường Trần Hưng Đ, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện theo pháp luật: Ông Lê Đức T - Chức danh: Chủ tịch Hội đồng quản trị.

Đại diện theo ủy quyền:

- Ông Nguyễn Thanh H - Giám đốc Ngân hàng TMCP T - Chi nhánh Đồng Tháp.

- Ông Nguyễn Thành T - Cán bộ Phòng Tổng hợp Ngân hàng TMCP T - Chi nhánh Đồng Tháp.

(Văn bản ủy quyền số 813/UQ-HĐQT-NHCT18 ngày 16-11-2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Ngân hàng TMCP T)

Bị đơn:

1. Trần Thị T, sinh năm 1981.

2. Trần Văn H, sinh năm 1980.

Cùng địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền của chị Trần Thị T và anh Trần Văn H là anh Trần Chí T, sinh năm 1990. Địa chỉ: Ấp B, xã P, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp. (Giấy ủy quyền chứng thực số 28 ngày 20-6-2019 của Văn phòng Công chứng Bùi Đức G).

Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan: Nguyễn Văn T, sinh năm 1974

Địa chỉ: Ấp D, xã A, huyện Tân Hồng, tỉnh Đồng Tháp.

Đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Văn T là ông Nguyễn Văn G, sinh năm 1951 (Theo giấy ủy quyền ngày 27-7-2019)

Địa chỉ: Ấp L, xã A, thị xã Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

Anh Trần Văn H và chị Trần Thị T đồng ý liên đới trả cho Ngân hàng TMCP T số tiền vay còn thiếu (tính đến ngày 09-10-2019) tiền gốc là 900.000.000 đồng, tiền lãi là 239.375.000 đồng, lãi phạt 102.229.138 đồng, tổng cộng gốc và lãi là 1.241.604.138 đồng và đồng ý chịu lãi theo hợp đồng tín dụng số 15002/TP/HĐTD ngày 12-11-2015 kể từ ngày 10-10-2019 cho đến khi anh H và chị T hoàn thành nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng.

Trong trường hợp anh Trần Văn H và chị Trần Thị T không thực hiện hoặc thực hiện không đầy đủ nghĩa vụ trả nợ thì Ngân hàng TMCP T có quyền yêu cầu Cơ quan thi hành án có thẩm quyền xử lý tài sản thế chấp là các quyền sử dụng đất theo hợp đồng thế chấp số 051/TP/A/TC ngày 17-10-2013 và đồng thế chấp số 051/TP/TC ngày 15-10-2013.

Anh Trần Văn H, chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T thống nhất về việc hủy hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất (hợp đồng chuyển nhượng quyền sử dụng đất ngày 15-3-2012 âm lịch và Tờ thỏa thuận mua bán đất 05-4-2012). Anh Trần Văn H, chị Trần Thị T và anh Nguyễn Văn T không yêu cầu bồi thường thiệt hại khi hợp đồng bị hủy.

Anh Trần Văn H và chị Trần Thị T đồng ý liên đới trả cho anh Nguyễn Văn T số tiền nhận chuyển nhượng là 600.000.000 đồng, không tính lãi.

Anh Nguyễn Văn T thống nhất trả quyền sử dụng đất cho chị T, anh H diện tích theo đo đạc thực tế 13.519,6 m² có vị trí tứ cận như sau:

Hướng đông giáp đất bà Nguyễn Thị C dài 105,04m (đo từ mốc M6 đến M7)

Hướng tây giáp đất ông Trần Văn H dài 91,72m (đo từ mốc M1 đến M11).

Hướng nam giáp kênh thủy lợi dài 131.77m (đo từ mốc M7 đến mốc M8, M9,

M10, M11)

Hướng bắc giáp đất bà Nguyễn Thị M, ông Nguyễn Văn C, bà Nguyễn Thị Bé
Tđài 144,47m (đo từ mốc M1 đến mốc M2, M3, M4, M6)

(Theo biên bản xem xét thẩm định tại chỗ ngày 03-9-2019 và Sơ đồ đo đạc
ngày 03-9-2019 Chi nhánh văn phòng đăng đất đai huyện Tân Hồng)

Kể từ ngày anh Nguyễn Văn T có đơn yêu cầu thi hành mà anh Trần Văn T và
chị Trần Thị T chưa thi hành xong thì hàng tháng còn phải chịu tiền lãi bằng 50%
mức lãi suất theo quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật dân sự 2015 tương ứng
thời gian chưa thi hành án đến khi thi hành án xong.

Về chi phí xem xét thẩm định tại chỗ: Anh Trần Văn H và chị Trần Thị T
đồng ý liên đới chịu 5.818.000 đồng. Tuy nhiên, Ngân hàng TMCP T đã nộp xong
theo hóa đơn bán hàng số 0048005 ngày 11-10-2019 của Chi nhánh Văn phòng
đăng ký đất đai huyện Tân Hồng. Do đó, anh Trần Văn H và chị Trần Thị T phải
liên đới trả cho Ngân hàng TMCP T số tiền 5.818.000 đồng.

Về án phí dân sự sơ thẩm các đương sự thỏa thuận:

+ Anh Trần Văn H và chị Trần Thị T đồng ý liên đới chịu 38.924.000 đồng
(làm tròn) tiền án phí dân sự sơ thẩm.

+ Ngân hàng TMCP T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại
cho Ngân hàng TMCP T 23.707.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã
nộp theo biên lai thu số 0002296 ngày 06-3-2019 (do Dư Minh T nộp thay) của Chi
cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng.

+ Anh Nguyễn Văn T không phải chịu tiền án phí dân sự sơ thẩm, hoàn trả lại
cho Nguyễn Văn T 14.300.000 đồng tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp
theo biên lai thu số 0008180 ngày 30-7-2019 (do Nguyễn Văn G nộp thay) của Chi
cục Thi hành án dân sự huyện Tân Hồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không
bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án
dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền
thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị
cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7a, 7b và 9 Luật Thi hành án
dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi
hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND huyện Tân Hồng;
- CCTHA huyện Tân Hồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

(Đã ký)

Phạm Thị Mỹ Hương